

Bản án số: 329/2024/HS-ST  
Ngày: 28 – 11 – 2024.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Ánh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Phan Hồng Việt.

2/ Bà Nguyễn Thị Túy Phương.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Sao Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thu Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 354/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 392/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2024/HSST ngày 20/11/2024 đối với bị cáo:

**Nguyễn Quang P**, sinh năm 1980 tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKKHKT: 425 đường T, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang H (đã chết) và bà Lê Thị M (đã chết); Bị can có 05 anh em, lớn nhất sinh năm 1971, nhỏ nhất sinh năm 1987; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án:

- Ngày 12/01/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa chấp hành nghĩa vụ về án phí.

- Ngày 25/11/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 10/9/2015 chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 28/8/2020, bị Tòa án nhân dân Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 90/2020/HS-ST, đến ngày 21/9/2021 chấp hành xong hình phạt tù, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/4/2020, bị Công an phường A xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11 tháng 9 năm 2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Ông Phạm Phùng Chí T, sinh năm 1988; thường trú: Tổ dân phố A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1974; địa chỉ: 1 H, phường E, Quận G, thành phố Hồ Chí Minh, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Trần Khánh H1, sinh năm 1984; Thường trú: Thôn Q, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1980; Thường trú: 71/17/1 H, Phường E, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

*Người làm chứng:* Nguyễn Hữu T1, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 06/9/2023, Nguyễn Quang P đi bộ ngang qua địa chỉ 1 đường V thuộc khu phố H, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì thấy 01 xe mô tô hiệu Taurus màu đỏ, đen biển số 79S1 – 6141 của ông Phạm Phùng Chí T đang dừng phía trong hành lang dãy trọ không người trong coi nên nảy sinh ý định lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài. Phúc lén lút tiến lại gần và tìm cách phá dây điện nguồn của xe mô tô rồi khởi động, điều khiển xe về phòng trọ tại địa chỉ A B, khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Tại đây, P sử dụng biển số 59V3 – 481.06 có sẵn ở phòng trọ thay thế gắn vào xe mô tô hiệu Taurus màu đỏ, đen biển số 79S1 – 6141 vừa trộm được với mục đích sử dụng làm phương tiện đi lại. Còn biển số 79S1 – 6141 thì cất tại phòng trọ.

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 07/9/2023, Nguyễn Quang P điều khiển xe mô tô hiệu Taurus màu đỏ đen gắn biển số 59V3 – 481.06 đi trên đường L thuộc khu phố C, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị tổ tuần tra Công an phường B kiểm tra hành chính. Do không xuất trình được giấy đăng ký xe nên được Công an phường mời về làm việc và tạm giữ phương tiện. Đến

ngày 10/9/2023, sau khi xác minh biển số xe 59V3-481.06 không khớp với số khung, số máy trên xe mô tô Taurus nên Công an phường B đã mời P làm việc, tại đây P khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên. Công an phường B đã lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T. Ngày 11/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngoài ra, quá trình điều tra, xác định: Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 27/8/2023, Nguyễn Quang P đi bộ đến khu vực hẻm G H, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm xe sở hữu lấy trộm. Khi đi đến địa chỉ số G H, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện 01 xe mô tô hiệu Yamaha Mio màu đen biển số 59V3-481.06 của bà Nguyễn Thị Kim C đang dựng trước nhà không có người trông coi, P tiến lại gần sử dụng chìa khóa mang theo để mở khóa rồi điều khiển xe mô tô trên về phòng trọ tại địa chỉ: A khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khoảng 09 giờ 00 phút sáng ngày 27/8/2023, P điều khiển xe mô tô Yamaha Mio đến khu vực phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương và bán xe cho một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 4.000.000 đồng, còn biển số xe 59V3-481.06 Phúc tháo đem về phòng trọ cất giữ.

Ngày 17/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Quang P về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS và chuyển vụ án hình sự đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô hiệu Taurus màu đỏ - đen, gắn biển số 59V3-481.06; 01 biển số 79S1 – 6141.

Tại Biên bản định giá tài sản và Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T ngày 19/9/2023, kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Taurus màu đỏ - đen, biển số 79S1-6141 trị giá 6.000.000 đồng.

Biên bản định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 13/6/2024, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Mio màu đen biển số 59V3-481.06 trị giá 12.266.667 đồng.

Bản Cáo trạng số 320/CT-VKS-TA ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Quang P từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Taurus màu đỏ - đen, biển số 79S1-6141 là tài sản hợp pháp của ông Phạm Phùng Chí T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe cho ông T.

Đối với 01 (một) biển số 59V3-481.06, bà Nguyễn Thị Kim C không có yêu cầu nhận lại, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Phạm Phùng Chí T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét.

Bị hại bà Nguyễn Thị Kim C yêu cầu bị cáo bồi thường đối với tài sản bị chiếm đoạt số tiền 12.266.667 đồng theo kết luận định giá tài sản, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bà C số tiền trên.

- Bị cáo Nguyễn Quang P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, làm lại cuộc đời, trở thành công dân tốt cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quang P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 27/8/2023, tại địa chỉ 7 H, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Quang P có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio màu đen biển kiểm soát 59V3-481.06 trị giá 12.266.667 đồng của bà Nguyễn Thị Kim C và ngày 06/9/2023, tại địa chỉ 1 đường V khu

phố H, phường V, thành phố T, Bình Dương, Nguyễn Quang P có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Taurus màu đỏ - đen, biển kiểm soát 79S1-6141 trị giá 6.000.000 đồng của ông Phạm Phùng Chí T. Tổng cộng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 18.266.667 đồng.

Bị cáo có tiền án, tại Bản án số 90/2020/HS-ST ngày 28/8/2020, Tòa án nhân dân Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” đối với bị cáo, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang P đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung hình phạt là “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, bị xử phạt và cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Lời đề nghị mức hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Taurus màu đỏ - đen, biển kiểm soát 79S1-6141 là tài sản hợp pháp của ông Phạm Phùng Chí T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe cho ông T.

Đối với 01 (một) biển số 59V3-481.06 không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Phạm Phùng Đức T2, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Bị hại bà Nguyễn Thị Kim C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 12.266.667 đồng, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện nhận trách nhiệm bồi thường nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Căn cứ vào:**

- Điều g Khoản 2 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Các Điều 584, 585, 586, và 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quang P** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang P** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/9/2023.

### **2. Về xử lý vật chứng:**

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) biển số 59V3-481.06.

*(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/10/2024 giữa Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An).*

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo Nguyễn Quang P bồi thường cho bà Nguyễn Thị Kim C số tiền 12.266.667 đồng (Mười hai triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng).

**4. Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Quang P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 613.333 đồng (Sáu trăm mười ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Tuyết Ánh**